

Số: 68/KH-LĐLĐ

Quảng Trị, ngày 25 tháng 5 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện kê khai, công khai tài sản thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ

Thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14, ngày 20/11/2018 của Quốc hội; Nghị định 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập, trong đó trọng tâm là việc thực hiện kê khai, công khai về tài sản thu nhập nhằm minh bạch tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai; phục vụ công tác quản lý cán bộ công chức góp phần phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, lãng phí.

- Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập có trách nhiệm kê khai đầy đủ, trung thực, rõ ràng, đúng thời hạn; việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập đảm bảo đúng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

II. NỘI DUNG

1. Kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu.

1.1. Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập lần đầu

- Cán bộ, công chức đang giữ vị trí công tác trong tổ chức công đoàn.
- Công chức mới được tuyển dụng, chậm nhất 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bố trí vào vị trí công tác phải hoàn thành việc kê khai tài sản.

1.2. Trình tự kê khai tài sản, thu nhập lần đầu

- Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố; công đoàn ngành, công đoàn Viên chức tỉnh; cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai lần đầu; thực hiện hướng dẫn việc kê khai tài sản thu nhập cho người có nghĩa vụ kê khai; lập sổ theo dõi kê khai, giao nhận bản kê khai.

- Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm kê khai theo mẫu và hướng dẫn tại phụ lục I, ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP. Tài sản, thu nhập phải kê khai lần đầu (tài sản, thu nhập tính đến hết ngày 31/5/2021)

- Người có nghĩa vụ kê khai nộp **02 bản** kê khai cho cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai (bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu của người có nghĩa vụ kê khai phải được đánh máy).

- Thời gian thực hiện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu hoàn thành trước ngày **10/6/2021**.

1.3. Tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được bản kê khai, Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố; công đoàn ngành, công đoàn Viên chức tỉnh; cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh thực hiện tiếp nhận, rà soát, kiểm tra bản kê khai và bàn giao 02 bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu (kèm biên bản công khai tài sản, thu nhập) cho Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban Tổ chức - Kiểm tra).

Ban Tổ chức - Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh tiếp nhận, quản lý, bàn giao 01 bản kê khai cho cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập có thẩm quyền.

Trường hợp bản kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung thì cơ quan, đơn vị yêu cầu kê khai bổ sung hoặc kê khai lại. Thời hạn kê khai bổ sung hoặc kê khai lại là 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu, trừ trường hợp có lý do chính đáng.

1.4. Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu

- Việc công khai bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai phải được thực hiện công khai tại cơ quan, đơn vị nơi người đó thường xuyên làm việc; việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập được niêm yết tại trụ sở cơ quan hoặc công khai tại cuộc họp bao gồm toàn thể cán bộ, công chức. Bản kê khai được công khai chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai bàn giao bản kê khai cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

+ Thời gian niêm yết bản kê khai là 15 ngày. Vị trí niêm yết phải bảo đảm an toàn, thuận tiện cho việc đọc các bản kê khai. Việc niêm yết phải được lập thành biên bản, trong đó ghi rõ các bản kê khai được niêm yết, có chữ ký xác nhận của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và đại diện tổ chức công đoàn.

+ Cuộc họp công khai bản kê khai phải bảo đảm có mặt tối thiểu 2/3 số người được triệu tập. Người chủ trì cuộc họp tự mình hoặc phân công người đọc các bản kê khai hoặc từng người đọc bản kê khai của mình. Biên bản cuộc họp phải ghi lại những ý kiến phản ánh, thắc mắc và giải trình về nội dung bản kê

khai (nếu có); có chữ ký của người chủ trì cuộc họp và đại diện tổ chức công đoàn cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Thời gian hoàn thành công khai bản kê khai tài sản, thu nhập trước ngày **10/6/2021**.

2. Kê khai tài sản thu nhập hằng năm

2.1. Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hằng năm

Người giữ chức vụ từ Phó Trưởng ban và tương đương trở lên, kế toán, thủ quỹ.

2.2. Trình tự tiến hành thực hiện kê khai hằng năm

Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố; công đoàn ngành, công đoàn Viên chức tỉnh; cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh lập danh sách những người thuộc đối tượng kê khai hằng năm; gửi danh sách cho cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập có thẩm quyền; hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu tại phụ lục I, ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP;

- Lập sổ theo dõi kê khai, giao nhận bản kê khai.

- Tiếp nhận, quản lý, bàn giao, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm thực hiện như kê khai tài sản thu nhập lần đầu.

- Việc kê khai hằng năm được tổ chức thực hiện và hoàn thành trước ngày **31 tháng 12**.

3. Kê khai tài sản thu nhập bổ sung

3.1. Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập bổ sung

Kê khai bổ sung được thực hiện khi người có nghĩa vụ kê khai có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên. Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 của năm có biến động về tài sản, thu nhập, trừ trường hợp đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập hằng năm.

3.2. Trình tự tiến hành thực hiện kê khai bổ sung

- Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố; công đoàn ngành, công đoàn Viên chức tỉnh; cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh lập danh sách những người thuộc đối tượng kê khai tài sản, thu nhập bổ sung; gửi danh sách cho cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập có thẩm quyền; hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu bản kê khai và hướng dẫn việc kê khai tại phụ lục II, ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP;

- Lập sổ theo dõi kê khai, giao nhận bản kê khai.

- Tiếp nhận, quản lý, bàn giao, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập bổ sung thực hiện như kê khai tài sản thu nhập lần đầu.

- Việc kê khai bổ sung được tổ chức thực hiện và hoàn thành trước ngày **31 tháng 12**.

4. Thực hiện kê khai tài sản thu nhập phục vụ công tác cán bộ

- Cán bộ, công chức đang giữ vị trí công tác trong tổ chức công đoàn khi dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác. Việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là 10 ngày trước ngày dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác.

- Cơ quan, đơn vị lập danh sách những người thuộc đối tượng kê khai; hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu tại phụ lục I, ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP;

- Bản kê khai của người dự kiến được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại cơ quan, đơn vị phải được công khai tại cuộc họp lấy phiếu tín nhiệm. Bản kê khai của người dự kiến được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại cơ quan, đơn vị được công khai bao gồm bản kê khai lần đầu, bản kê khai phục vụ việc bổ nhiệm và bản kê khai hàng năm hoặc bản kê khai bổ sung liền trước đó.

- Việc công khai được thực hiện bằng hình thức công bố tại cuộc họp lấy phiếu tín nhiệm. Trước khi lấy phiếu tín nhiệm, người chủ trì cuộc họp thực hiện việc công khai bản kê khai như sau:

Phát cho những người bỏ phiếu tín nhiệm bản sao của các bản kê khai lần đầu, bản kê khai phục vụ việc bổ nhiệm và bản kê khai hàng năm hoặc bản kê khai bổ sung liền trước đó.

Người chủ trì cuộc họp đọc hoặc phân công người đọc bản kê khai phục vụ bổ nhiệm và Kết luận xác minh tài sản, thu nhập (nếu có).

Nội dung công khai bản kê khai tài sản, thu nhập phải được ghi vào biên bản cuộc họp lấy phiếu tín nhiệm.

- Việc tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập của người dự kiến được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại cơ quan, đơn vị được thực hiện theo Điều 38, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

- Trường hợp phải kê khai tài sản, thu nhập để phục vụ công tác cán bộ mà người đó chưa kê khai tài sản, thu nhập lần đầu theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 thì thực hiện việc kê khai tài sản thu nhập lần đầu và sử dụng bản kê khai lần đầu để phục vụ công tác cán bộ lần đó.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Ban Tổ chức - Kiểm tra Liên đoàn lao động tỉnh đơn đốc, hướng dẫn Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố, công đoàn ngành, công đoàn Viên chức tỉnh, cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức và thực hiện việc kê khai, công khai bản tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức và người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Kế hoạch này; tổng hợp, tham mưu, báo cáo kết quả thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, kê khai tài sản, thu nhập hằng năm, kê khai tài sản, thu nhập bổ sung, kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ trình ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh báo cáo cho cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập có thẩm quyền theo quy định.

2. Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố, công đoàn ngành, công đoàn Viên chức tỉnh, cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh bám sát các nội dung của Kế hoạch này để tổ chức, triển khai thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai bảo đảm đúng thời gian quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc liên hệ trực tiếp Ban Tổ chức- Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh (ĐT 3852190) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức TLĐ;
- LĐLĐ huyện, thị, thành phố;
- Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh;
- Cơ quan LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: T₀C-KT, VT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Đăng Bảo